

Số: 01 /BC - CKCK

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO
KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông – Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí

I. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM NĂM 2020

I.1. Tình hình kinh tế vĩ mô năm 2020

Năm 2020 với bối cảnh kinh tế Việt Nam nói riêng và kinh tế thế giới nói chung chịu tác động nặng nề của đại dịch COVID-19. Tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2020 sụt giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2019, chỉ đạt mức tăng 2,91% so với cùng kỳ năm ngoái trong đó Quý I tăng 3,68%; quý II tăng 0,39%; quý III tăng 2,69%; quý IV tăng 4,48%. Đây là mức tăng thấp nhất trong hơn 10 năm trở lại đây song vẫn là một thành tựu đáng ghi nhận trong bối cảnh toàn cầu chịu ảnh hưởng của một đợt suy thoái kinh tế nặng nề do ảnh hưởng của dịch Covid 19.

Nền kinh tế Việt Nam cũng cho thấy khả năng thích nghi và phục hồi cao khi vẫn đạt mức tăng trưởng dương trong năm 2020 trong bối cảnh nhiều nền kinh tế trên thế giới tăng trưởng âm. Đặc biệt, chất lượng tăng trưởng kinh tế cải thiện rất khả quan, tạo niềm tin cho các nhà đầu tư thể hiện qua các cân đối vĩ mô như lạm phát, tỷ giá hối đoái, cán cân thanh toán, nợ xấu trong hệ thống ngân hàng, nợ công/GDP đều không có biến động lớn và cơ bản được giữ trong mức an toàn trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều hoàn cảnh bất lợi.

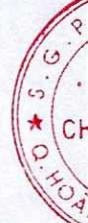
Lạm phát được kỳ vọng duy trì ổn định trong khi nguồn cung USD khá dồi dào nhờ Việt Nam tiếp tục duy trì thặng dư cán cân thanh toán khiến áp lực tỷ giá gần sẽ như không đáng kể trong năm 2021. Tỷ giá VND/USD giao động đi ngang trong một biên hẹp trong năm 2020 khi áp lực từ yếu tố cung cầu USD tương đối thấp trong khi các nền kinh tế lớn như Mỹ và EU đã nới lỏng tiền tệ rất mạnh tay khiến áp lực bên ngoài lên VND không lớn.

I.2. Thị trường chứng khoán năm 2020

Năm 2020, thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam được đánh giá là 1 trong 10 thị trường chứng khoán có sức chống chịu với đại dịch Covid-19 và phục hồi tốt nhất thế giới. Quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt gần 5.294 nghìn tỷ đồng, tăng 69% so với thời điểm cuối quý I và tăng 20,8% so với cuối năm 2019, tương đương với 87,7% GDP năm 2019 và 84,1% GDP năm 2020, vượt mục tiêu đề ra. Thị trường trái phiếu có 477 mã trái phiếu niêm yết với giá trị niêm yết đạt 1.388 nghìn tỷ đồng, tăng 16,8% so với cuối năm 2019 (tương đương 23% GDP). Chỉ số VN-Index vượt 1.100 điểm, đạt 1.103,87 điểm, tăng mạnh tới 67% so với thời điểm thấp nhất của năm 2020, tăng 14,9% so với thời điểm cuối năm 2019; chỉ số HNX-Index tăng gần 119% so với thời điểm cuối quý I/2020 và tăng 98,1% so với cuối năm 2019.

Một điểm ấn tượng khác là thanh khoản của thị trường tăng mạnh lên mức cao kỷ lục. Điều này phần nào cho thấy sức hấp dẫn của TTCK Việt Nam dù chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19. Cụ thể, giá trị giao dịch bình quân năm 2020 đạt trên 7.420 tỷ đồng/phíên, tăng 59,3% so với bình quân năm 2019. Thanh khoản trên thị trường trái phiếu tiếp tục tăng trưởng mạnh, bình quân đạt trên 10.393 tỷ đồng/phíên, tăng 13% so với năm 2019.

Bên cạnh đó, số liệu thống kê cũng cho thấy, số lượng tài khoản nhà đầu tư mới trong năm cũng tăng mạnh. Cụ thể, số tài khoản nhà đầu tư trong nước mở mới năm 2020 đạt 393.659 tài khoản, tăng



94% so với số lượng tài khoản mở mới trong năm năm 2019, khối ngoại mở mới 2.856 tài khoản. Như vậy, lũy kế tới hết tháng 12/2020, tổng số lượng tài khoản chứng khoán tại Việt Nam đạt hơn 2,77 triệu tài khoản, tăng 16,7% so với cuối năm 2019.

TTCK phái sinh tiếp tục đóng vai trò phòng vệ rủi ro hiệu quả, có tác dụng ổn định tâm lý nhà đầu tư. Khối lượng giao dịch bình quân đạt 156.852 hợp đồng/phiên, tăng 77% so với bình quân năm 2019. Tính tại thời điểm 31/12/2020, khối lượng mở OI toàn thị trường đạt 40.339 hợp đồng, tăng 143% so với cuối năm 2019.

Bất chấp đại dịch Covid-19 bùng phát đã ảnh hưởng đáng kể tới hoạt động sản xuất kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp, song nhiều doanh nghiệp niêm yết/dăng ký giao dịch vẫn có kết quả kinh doanh khả quan. Số lượng doanh nghiệp báo cáo có lãi vẫn chiếm 84% tổng số công ty đã thực hiện báo cáo trong quý III/2020, điều này thể hiện doanh nghiệp đã có sức chịu đựng khá tốt dù trải qua dịch Covid-19.

Về nâng hạng thị trường chứng khoán, UBCKNN cho biết, cơ quan này đã tận dụng hỗ trợ kỹ thuật của Ngân hàng Thế giới về nâng hạng thị trường trong khuôn khổ chương trình phát triển thị trường vốn J-CAP. Hỗ trợ kỹ thuật tập trung vào các hoạt động nhằm đánh giá, tư vấn về các giải pháp nhằm tháo gỡ những trở ngại đối với việc nâng hạng TTCK từ Cận biên lên Mới nổi theo phân hạng của MSCI và/hoặc FTSE Russell. Đến nay, FTSE Russell tiếp tục duy trì Việt Nam trong danh sách chờ xét nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi.

II. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020

II.1. Kết quả kinh doanh năm 2020

Đơn vị tính: Tỷ VND

STT	KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2020	THỰC HIỆN 2020	THỰC HIỆN 2019	SO SÁNH TH 2020 VỚI TH 2019	SO SÁNH TH 2020 VỚI KH 2020
I	Tổng Doanh thu	150.00	158.48	123.93	128%	106%
1	Doanh thu DVCK	98.40	107.52	64.58	166%	109%
1.1	Môi giới chứng khoán	24.00	33.62	14.51	232%	140%
1.2	Lưu ký chứng khoán	7.20	6.62	7.19	92%	92%
1.3	Dịch vụ tài chính	62.67	61.68	38.12	162%	98%
1.4	Doanh thu khác	4.53	5.60	4.76	118%	124%
2	Doanh thu Đầu tư chứng khoán, góp vốn	19.00	21.94	40.44	54%	115%
3	Doanh thu Tư vấn	25.00	14.19	11.23	126%	57%
4	Doanh thu TTPT	4.00	3.34	4.43	75%	84%
5	Doanh thu khác	3.60	11.49	3.25	353%	319%
II	Tổng chi phí	143.50	151.68	117.50	129%	106%
III	Lợi nhuận khác		0.13	- 0.08	-158%	
IV	Lợi nhuận sau thuế	6.50	6.93	6.34	109%	107%

- **Tổng Doanh thu năm 2020** đạt 158.48 tỷ, hoàn thành vượt 106% kế hoạch năm 2020 và vượt 128% so với năm 2019. Doanh thu tăng chủ yếu đến từ Doanh thu Dịch vụ chứng khoán và Doanh thu khác, trong đó: Doanh thu Dịch vụ chứng khoán đạt 107.52 tỷ, bằng 166% so với năm trước và 109% kế hoạch năm 2020. Doanh thu khác đạt 11.49 tỷ, bằng 353% so với năm trước và đạt 319% so với kế hoạch năm 2020. Doanh thu Tư vấn đạt 14.19 tỷ, bằng 126% so với năm trước và đạt 57% kế hoạch năm 2020, Doanh thu đầu tư chứng khoán, góp vốn đạt 21.94 tỷ, bằng 54% so với năm 2019 và đạt 115% kế hoạch 2020.

- **Tổng chi phí năm 2020** đạt 151.68 tỷ, tương đương 106% kế hoạch năm 2020 và vượt 129% so với năm 2019. Chi phí tăng chủ yếu đến từ chi phí lãi vay 32.56 tỷ do phát hành trái phiếu huy động vốn và chi phí khấu hao 4.2 tỷ hệ thống giao dịch chứng khoán.

- **Kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2020** của công ty đạt 6.93 tỷ đồng tương đương với 107% kế hoạch năm.

Doanh thu từ các hoạt động chính của công ty năm 2020 như sau:

+ **Doanh thu Dịch vụ Chứng khoán** năm 2020 đạt 107.52 tỷ đồng, bằng 109% kế hoạch năm 2020; và vượt 166% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Doanh thu dịch vụ tài chính đạt 61.68 tỷ, bằng 98% kế hoạch năm 2020 và vượt 162% so với năm 2019; Doanh thu Dịch vụ tài chính tăng trưởng là do năm 2020 Công ty đã phát hành thành công hơn 500 tỷ trái phiếu PSI bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh; Dư nợ cho vay margin bình quân tăng trưởng từ mức 305 tỷ (năm 2019) lên mức 501 tỷ (năm 2020). Doanh thu môi giới đạt 33.62 tỷ bằng 140% kế hoạch năm 2020 và vượt 242% so với năm 2019; Doanh thu lưu ký đạt 6.62 tỷ, tương đương 92% kế hoạch năm 2020, và 92% so với năm 2019.

+ **Doanh thu từ hoạt động tư vấn** năm 2020 đạt 14.19 tỷ đồng, đạt 57% so với kế hoạch năm và bằng 126% so với năm 2019. Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp CF với các doanh nghiệp trong ngành PVN đã ký mới được hợp đồng tư vấn tái cấu trúc vốn tối ưu với PV GAS và tiếp tục các hợp đồng với các đơn vị thành viên PVN từ năm 2018, 2019. Ngoài hợp đồng tư vấn thoái vốn với PVN, SCIC, Công ty cũng đã thực hiện ký Hợp đồng tư vấn với các đơn vị thành viên thuộc Tổng công ty Thép Việt Nam. Với hoạt động M&A, PSI cũng đang phối hợp chặt chẽ với phía đối tác SMBC Nikko để triển khai xúc tiến hoạt động này. Hoạt động tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp tiếp tục được triển khai với các khách hàng là Novaland, Công ty Kinh Bắc, Hải Phát, FECON, Đăkrinh.

+ **Doanh thu từ hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn** năm 2020 đạt 21.94 tỷ đồng, đạt 115% so với kế hoạch năm 2020 (Trong đó: Lãi bán tài sản tài chính: 7.714 tỷ đồng; cổ tức, tiền lãi phát sinh: 5.449 tỷ; Chênh lệch tăng đánh giá lại cổ phiếu khoảng 8.738 tỷ đồng). Công ty vẫn đang trong quá trình thúc đẩy tìm kiếm khách hàng và nhà đầu tư để thực hiện thoái vốn các khoản đầu tư còn lại để đưa về đúng tỷ lệ đầu tư theo quy định.

+ **Doanh thu khác** đến chủ yếu từ hoạt động kinh doanh Nguồn vốn năm 2020 đạt 11.49 tỷ đồng, bằng 319% kế hoạch năm và 353 % so với năm 2019.

II.2. Các hoạt động đã triển khai năm 2020

Bên cạnh nhiệm vụ kinh doanh, trong năm 2020, PSI đã thực hiện được các công việc khác như sau:

- **Quy mô Tổng tài sản:** Tăng trưởng từ 648 tỷ năm 2018 lên gần 1.273 tỷ tại ngày 31/12/2020.
- **Lỗ lũy kế từ năm 2011 đã được xử lý:** Ngày 16/11/2020, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua việc sử dụng Thặng dư vốn cổ phần để xử lý lỗ lũy kế.

Tăng trưởng quy mô Tổng tài sản và xử lý được lỗ lũy kế từ năm 2011 góp phần gia tăng năng lực cạnh tranh, mở rộng hoạt động kinh doanh của PSI.

- **Về nguồn vốn:** Trong năm 2020, Công ty đã triển khai thành công phương án bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh bằng việc phát hành trái phiếu PSI với khối lượng huy động thành công hơn **500 tỷ đồng**, cụ thể:

- + Trong quý I/2020, Công ty đã hoàn thành việc phát hành Trái phiếu PSI đợt 2 năm 2019 với tổng nguồn huy động đạt hơn 200 tỷ đồng.
- + Trong quý II/2020, Công ty đã ban hành Nghị quyết phát hành Trái phiếu PSI đợt 1 năm 2020 với tổng nguồn huy động 100 tỷ đồng.
- + Trong quý III-IV/2020, Công ty đã ban hành Nghị quyết phát hành Trái phiếu PSI đợt 2 năm 2020 với quy mô khối lượng 200 tỷ đồng.

Bộ phận Nguồn vốn tuy mới được thành lập từ đầu năm 2020 nhưng đã phát huy chức năng và hiệu quả trong việc quản lý, cân đối, đảm bảo thanh khoản, kinh doanh vốn và tối ưu hiệu quả nguồn vốn của Công ty.

- **Về sản phẩm dịch vụ:** Đã triển khai có hiệu quả các sản phẩm sau:

- + Sản phẩm Huy động vốn: Quản lý tiền trên tài khoản chứng khoán. Tính đến ngày 30/11/2020, nguồn huy động qua sản phẩm Quản lý tiền và Mua gom chứng khoán đạt gần 50 tỷ đồng.
- + Các sản phẩm phối hợp với Ngân hàng PVcombank:
 - o Sản phẩm cho vay Ứng trước tiền bán chứng khoán đã nâng hạn mức từ 50 tỷ lên 200 tỷ trong năm 2020 với Tổng giá trị giải ngân cho vay đạt gần 500 tỷ đồng với Doanh thu gần 350 triệu.
 - o Dịch vụ chuyển nhượng Trái phiếu Doanh nghiệp cho Khách hàng PVcombank tăng trưởng đáng kể trong năm 2020 với Doanh thu lên tới gần 700 triệu.
 - o Sản phẩm thu chi hộ và thanh toán trực tuyến đã được phân tích yêu cầu giữa PSI và PVcombank, dự kiến sẽ sớm đi vào triển khai hoạt động.
- + Sản phẩm mở tài khoản trực tuyến đã được triển khai áp dụng từ ngày 24/11/2020, đánh dấu bước tiến mới của PSI trên đường đua công nghệ số.

- **Về khách hàng:** Vẫn duy trì việc thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến tư vấn, dịch vụ chứng khoán cho PVN và các đơn vị thành viên. Bên cạnh đó, trong năm 2020 Công ty đã mở rộng hợp tác và phát triển thêm được một số đối tác khách hàng tổ chức tiềm năng đó là FECON, Quỹ đầu tư Trái Phiếu Techcombank, Thủy điện Đăkrim...

- **Về xử lý danh mục đầu tư và công nợ tồn đọng:** Trong năm 2020, Công ty đã có các biện pháp quyết liệt trong việc thu hồi công nợ tồn đọng và xử lý danh mục đầu tư. Cụ thể:

- **Về công nợ khó đòi:**

- + Xử lý được 06 khoản nợ khó đòi với tổng công nợ thu hồi được là: 1.644 tỷ gồm: Công ty cổ phần Pragon: 1 tỷ. Nhóm các Công ty gồm: Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Star Beach, CTCP Đầu tư xây lắp Dầu khí Duyên Hải (Tên cũ CTCP ĐTXLĐK Hải Phòng), Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu, Công ty TNHH MTV Tư vấn Quản lý dự án Điện lực DK 1: 0.644 tỷ.

+ Tiếp tục thúc đẩy thu hồi công nợ khó đòi Khách hàng Lê Phong Hiếu. Ngày 02/11/2020 PSI đã thông báo tới Khách hàng về việc bắt đầu tính lãi suất trên dư nợ gốc của khách hàng tại PSI kể từ ngày 01/11/2020, kỳ trả lãi định kỳ vào cuối mỗi tháng, lãi suất kỳ đầu tiên áp dụng là 5.8%/năm (tương đương bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm của 04 ngân hàng quốc doanh). Các kỳ tính lãi tiếp theo được điều chỉnh theo chính sách lãi suất của PSI từng thời kỳ và sẽ được thông báo bằng văn bản tới khách hàng. Ngày 31/12/2020 đã thu hồi được 1 tỷ đồng.

- **Về danh mục đầu tư:** Khoản đầu tư PVC Duyên Hải đã thu hồi 6.25 tỷ đồng do giảm vốn điều lệ 25%.
- **Về nhân sự:** Công tác nhân sự đã bổ sung được nhân sự cấp cao, đồng thời thực hiện sàng lọc sắp xếp nhân sự yếu kém.
- **Về kỷ cương, kỷ luật:** Xây dựng được văn hóa doanh nghiệp; thực hiện tốt kỷ cương, kỷ luật lao động.
- **Về chế độ lương, thưởng cho Cán bộ Nhân viên:** Trong năm 2020, PSI đã áp dụng Quy định giao đánh giá công việc để trả lương theo năng suất lao động (KPIs), bước đầu đã tạo động lực trong kinh doanh và môi trường làm việc công bằng, hiệu quả.

II.3. Tồn tại cần khắc phục:

Bên cạnh những kết quả đạt được trong năm 2020, PSI vẫn còn một số hạn chế cần phải khắc phục như sau:

- Vốn điều lệ của Công ty là 598 tỷ đồng, nhưng gần 50% bị tồn đọng trong danh mục OTC và nợ xấu chưa được giải quyết. PSI đang rất nỗ lực để giảm danh mục tồn đọng, thu hồi nợ xấu để có nguồn vốn đáp ứng hoạt động kinh doanh.
- Chưa đủ Vốn điều lệ để đáp ứng điều kiện triển khai các sản phẩm phái sinh.
- Nguồn vốn huy động mới được bổ sung vào cuối năm 2019, tuy nhiên việc huy động vốn có giới hạn nhất định nên vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Mạng lưới khách hàng mỏng, sản phẩm chưa đa dạng, chưa bắt nhịp được với thị trường.
- Hệ thống hạ tầng, cơ sở vật chất đang trong quá trình nâng cấp sau hơn 10 năm đầu tư.
- Nhân sự mỏng và không ổn định. Tính chủ động, tích cực trong công việc ở một số đơn vị, bộ phận chưa cao, chất lượng công việc chưa đáp ứng yêu cầu, chưa theo kịp với cơ chế và tình hình thị trường, có những công việc còn chậm tiến độ, thiếu tính cố gắng và quyết liệt.
- Chưa xử lý dứt điểm công nợ còn tồn đọng.

Trên đây là Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu Khí. Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

